

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-ĐT XD

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

V/v tham gia ý kiến góp ý dự thảo
Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ
2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang

Tiếp nhận Công văn số 1217/UBND-TH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc xin ý kiến đối với dự thảo Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Quy hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia một số ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Về góp ý chung

Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được xây dựng công phu, khối lượng thông tin đồ sộ, đa dạng. Dự thảo quy hoạch đã bám sát các quy định, hướng dẫn về lập quy hoạch tỉnh tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 và Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.

Nội dung dự thảo Quy hoạch đã phân tích, đánh giá được các lợi thế, cơ hội cũng như các thách thức của Tỉnh trong thời gian tới để từ đó có những định hướng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững; trở thành một trong những nơi cung cấp chất lượng sống cao ở khu vực Tây Nam Bộ, là điểm đến hấp dẫn cho doanh nghiệp và lao động trong lĩnh vực dịch vụ và công nghệ; phát triển kinh tế theo hướng gia tăng giá trị các nguồn lực, cải thiện môi trường đầu tư hấp dẫn và sử dụng cơ chế đặc thù để thu hút các nhà đầu tư có chất lượng, tận dụng được các cơ hội mới của Cách mạng công nghiệp 4.0.

Ngoài ra, Dự thảo Quy hoạch đã thể hiện tầm nhìn dài hạn của Tỉnh nhằm phát huy hiệu quả các lợi thế của tỉnh, làm căn cứ khoa học và thực tiễn cho việc thực hiện tổ chức không gian lãnh thổ kinh tế - xã hội và tập trung vào một số nội dung cụ thể như: định hướng về không gian phát triển công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ - thương mại; phương án phát triển đô thị, nông thôn; hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, cấp thoát nước; quy hoạch phát triển các lĩnh vực xã hội,...

3. Nội dung tham gia góp ý chi tiết:

3.1. Căn cứ pháp lý: Tại khoản 3, mục III, Phần I “Văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ” cần xem xét bổ sung căn cứ pháp lý sau:

+ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/ 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

+ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm 2021 – 2025.

3.2. Rà soát, đối chiếu thống nhất số liệu giữa nội dung thuyết minh và bản đồ quy hoạch:

- Tại mục 8.1.1.1 có nội dung “CT. Lộ Tế - Rạch Sỏi hiện trạng mặt bê tông nhựa rộng 7,0m, nền 9,0m.....” đề nghị xem lại quy mô tuyến CT. Lộ Tế - Rạch Sỏi với quy mô mặt 7,0m, nền 9,0m là chưa phù hợp với thực tế, đồng thời tuyến đường CT. Lộ Tế - Rạch Sỏi chưa được thống kê vào số liệu đường hiện trạng trong phần thuyết minh.

- Tại các mục 8.1.1 và Bảng I.43 hiện trạng đường tỉnh có 24 tuyến đường, với tổng chiều dài 684,6km; đường huyện có 87 tuyến đường, với tổng chiều dài 729,5km. Tuy nhiên tại mục 8.1.1.2 và Bảng I.44 hiện trạng thì đường tỉnh có 22 tuyến và tổng chiều dài là 708km; tại mục 8.1.1.3 và Bảng I.45 hiện trạng đường huyện có 87 tuyến đường, với tổng chiều dài 729,5km, đề nghị rà soát lại.

- Các tuyến đường Cao tốc, Quốc lộ, Tỉnh lộ trong phần thuyết minh so với thống kê trong các bản đồ Hiện trạng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và bản đồ Phương án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 không thống nhất về số lượng các tuyến không thống nhất giữa thuyết minh và bản đồ, đề nghị rà soát lại.

4. Nội dung đề nghị cùng phối hợp:

4.1. Về đường bộ: đồng phối hợp kiến nghị Trung ương đầu tư xây dựng, nâng cấp hoàn chỉnh tuyến Cao tốc Bắc Nam phía Tây, đường Quốc lộ N1 theo quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, để liên kết kết nối các tỉnh khu vực như: Kiên Giang, An Giang, Cần Thơ, Đồng Tháp, Long An, thành phố Hồ Chí Minh,... Phối hợp thực hiện dự án liên kết vùng Tuyến Sa Đéc (Đồng Tháp) – Ô Môn (Cần Thơ) – Giồng Riềng (Kiên Giang), dài khoảng 77km theo Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 28/02/2022 của

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 – 2030.

4.2. Về đường thủy: đồng kiến nghị Bộ Giao thông vận tải thực hiện các dự án nạo vét thông luồng các tuyến vận tải thủy nội địa từ thành phố Hồ Chí Minh đi qua các tỉnh Miền Tây trong đó có thành phố Hồ Chí Minh - Kiên Lương (qua kênh Lấp Vò – Sa Đéc), tuyến thành phố Hồ Chí Minh – Kiên Lương (qua kênh Tháp Mười số 1), tuyến thành phố Hồ Chí Minh – Hà Tiên (qua kênh Tháp Mười số 2)... và một tuyến đường thủy nội địa tỉnh quản lý kết nối khu vực.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phúc đáp Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Lưu VT+NC/ĐTXD.nbht

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa